

Số: 143 /KL-STP

Quảng Bình, ngày 20 tháng 01 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 2635/QĐ-STP ngày 09/10/2020 của Giám đốc Sở Tư pháp Quảng Bình về thanh tra về việc chấp hành pháp luật về trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản, từ ngày 07/12/2020 đến hết ngày 11/12/2020, Đoàn Thanh tra của Sở Tư pháp đã tổ chức thanh tra tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra số 05/BC-ĐTTr ngày 31/12/2020 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Giám đốc Sở Tư pháp Quảng Bình kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

1. Về cơ cấu tổ chức, bộ máy

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tiền thân là Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, thuộc Sở Tư pháp Quảng Bình được thành lập theo Quyết định số 60/2002/QĐ-UBND ngày 05/9/2002 và Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Trung tâm) có 19 biên chế. Trong đó, có 13 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước, 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/NĐ-CP, 03 biên chế sự nghiệp tự trang trải toàn bộ chi phí và 01 hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ cơ quan.

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó giám đốc (Giám đốc, Phó Giám đốc đều là Đấu giá viên); 06 Đấu giá viên; 05 chuyên viên giúp việc nghiệp vụ đấu giá tài sản (trong đó có 01 chuyên viên kiêm công tác thủ quỹ); 01 kế toán trưởng; 01 kế toán viên; 01 nhân viên lái xe; 01 nhân viên làm công tác văn thư - tạp vụ; 01 hợp đồng bảo vệ cơ quan.

2. Điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc

- *Trụ sở làm việc*: Trung tâm được UBND tỉnh sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc tại số 44 đường Nguyễn Hữu Cảnh, thành phố Đồng Hới. Trụ sở làm việc có diện tích sử dụng 926m², trong đó phòng có 10 phòng làm việc 285m² gồm: 01 phòng họp, 01 phòng Giám đốc, 01 phòng Phó Giám đốc, 02 phòng nghiệp vụ, 01 phòng Hành chính - Kế toán, 01 phòng trực và tiếp công dân, 01 phòng tiếp nhận hồ sơ đăng ký đấu giá, 01 phòng lưu trữ, 01 phòng họp; Hội trường đấu giá 641m².

- *Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc*: Trung tâm được trang bị 01 xe ô tô phục vụ cho việc đấu giá. Viên chức, người lao động đều được trang bị các thiết bị,

phương tiện làm việc (máy tính, máy in, bàn ghế...); trang bị máy chiếu, máy photocopy, camera ... cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA

A. Ưu điểm

1. Công tác quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tại đơn vị

Lãnh đạo Trung tâm đã lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, đơn vị, các buổi sinh hoạt Chi bộ để phổ biến, quán triệt đến viên chức, người lao động của đơn vị các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng như: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13; Luật tố cáo số 25/2018/QH14; Luật Tiếp công dân năm 2013; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khiếu nại; Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo và các văn bản liên quan khác. Đã lồng ghép tuyên truyền Luật Phòng chống tham nhũng; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản và Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 17/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, các văn bản hướng dẫn kê khai tài sản; Chương trình số 1593/CTr-UBND ngày 3/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về thực hiện giai đoạn III Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng (2016-2020); Kế hoạch số 2855/KH-STP ngày 21/12/2018 của Sở Tư pháp về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 28-KH/ĐUK ngày 31/3/2017 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Bình về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí...

2. Tình hình chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Tình hình chấp hành pháp luật về tiếp công dân

Trung tâm đã cơ bản thực hiện và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân. Đã bố trí phòng tiếp công dân, niêm yết công khai nội quy, quy chế tiếp công dân (Quyết định số 217a/QĐ-BĐG ngày 21/7/2014); cử viên chức tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở cơ quan, thủ trưởng đơn vị trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng và thực hiện tiếp công dân đột xuất trong một số trường hợp theo quy định của Luật Tiếp công dân; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại phòng tiếp dân. (Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, Trụ sở của Trung tâm đang được sửa chữa, cải

tạo, trong đó có Phòng tiếp công dân, nên việc tiếp công dân được bố trí sang phòng mới).

Năm 2019, Trung tâm đã tiếp 03 lượt cá nhân, tổ chức đến khiếu nại về liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản. Việc tiếp công dân đã tuân thủ trình tự, thủ tục của Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Tình hình chấp hành pháp luật về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Theo Báo cáo trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm tiếp nhận 03 đơn, trong đó có 02 đơn khiếu nại của 02 tổ chức, 01 đơn khiếu nại của công dân có nội dung kiến nghị. Cả 03 đơn đều thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Trung tâm. Trung tâm đã thụ lý giải quyết, kết quả như sau: Đối với 01 đơn khiếu nại có nội dung kiến nghị tạm dừng việc tổ chức đấu giá vào lúc 14h 00' ngày 19/4/2019, Trung tâm đã tiến hành làm việc với chấp hành viên phụ trách vụ việc liên quan đến tài sản đấu giá trên, trên cơ sở kết quả làm việc, Trung tâm đã ban hành Công văn trả lời cho người khiếu nại (Công văn số 157/ĐGTS ngày 19/4/2019) và tiếp tục thực hiện cuộc đấu giá tài sản trên.

Đối với 02 đơn khiếu nại của 02 tổ chức, Trung tâm đã thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật, đã gửi kết quả giải quyết cho người khiếu nại và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật. Trung tâm đã ban hành hành 02 quyết định giải quyết khiếu nại (Quyết định số 188/QĐ-ĐGTS ngày 18/10/2019 về việc giải quyết khiếu nại của công ty cổ phần APEC Land Huế (lần đầu); Quyết định số 210/QĐ-ĐGTS ngày 26/11/2019 về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương - Bắc Ninh (lần đầu).

3. Tình hình chấp hành về phòng chống tham nhũng (PCTN)

a) Việc xây dựng các Chương trình, Kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Căn cứ Chương trình số 275/CTr-STP ngày 22/4/2011 của Sở Tư pháp về phòng chống tham nhũng của Ngành Tư pháp đến năm 2020 và Kế hoạch số 2855/KH-STP ngày 21/12/2018 của Sở Tư pháp về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, Trung tâm đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-ĐGTS ngày 10/01/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

Trên cơ sở Kế hoạch, Trung tâm đã chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và đã quán triệt nội dung các chương trình, kế hoạch đến đội ngũ đấu giá viên, viên chức và người lao động trong đơn vị. Trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, luôn tranh thủ sự lãnh đạo cấp trên, bám sát các chương trình, kế hoạch của cấp trên; thường xuyên theo dõi, kiểm tra các bộ phận trong đơn vị cũng như đấu giá viên, chuyên viên giúp việc nghiệp vụ đấu giá tài sản để ngăn chặn, phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý kịp thời các vấn đề tiêu cực, vấn đề nảy sinh tại đơn vị mình quản lý. Đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, quyết định phân công công việc trong lãnh đạo, đấu giá viên...

b) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động

Lãnh đạo Trung tâm đã duy trì họp giao ban toàn thể công chức, viên chức, người lao động Trung tâm theo định kỳ hàng tháng và đột xuất để nắm bắt kết quả, tình hình triển khai, các vướng mắc cần tháo gỡ của từng phòng và đấu giá viên triển khai nhiệm vụ của tháng tiếp theo.

Trung tâm đã thực hiện việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản thu nhập năm 2018 đảm bảo quy định của pháp luật.

Trung tâm đã thực hiện việc công khai trong mua sắm công, quản lý ngân sách nhà nước và trong công tác sử dụng, quy hoạch, nâng lương, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển... viên chức đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Trung tâm đã công khai, minh bạch trong việc đấu giá tài sản đảm bảo đúng quy định Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản có liên quan.

c) Việc mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng

Việc mua sắm công, Trung tâm đã thực hiện đúng theo quy định. Việc xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng, năm 2019 Thanh tra Sở xây dựng đã thực hiện thanh tra về hoạt động xây dựng tại công trình mở rộng của Trung tâm và đã có Kết luận thanh tra số 156/KL-TTra ngày 29/11/2019 nên Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra nội dung này.

d) Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Trung tâm đã ban hành Quyết định số 248/QĐ-BĐG ngày 28/12/2018 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công năm 2019. Trước khi ban hành đã được lấy ý kiến của toàn thể viên chức và người lao động trong đơn vị, của Công đoàn. Trong quá trình triển khai thực hiện đã rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, kinh phí cấp và nhiệm vụ chính trị hàng năm của đơn vị.

Quá trình thực hiện, Trung tâm đã bám sát Quy chế và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Đội ngũ viên chức và người lao động được trang bị phương tiện làm việc theo đúng định mức, tiêu chuẩn. Không có trường hợp sử dụng tài sản công (ô tô, điện thoại,...) để sử dụng vào việc riêng, đi tham quan, du lịch. Việc tiếp khách, hội nghị, tổng kết, kỷ niệm ngày truyền thống... thực hiện theo quy định.

đ) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

Tiếp tục quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện trong toàn thể viên chức và người lao động các quy định liên quan đến Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ như: Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế văn hoá công sở trong các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; Chỉ thị số 01/2008/CT-UBND ngày 17/3/2008 của UBND tỉnh Quảng Bình về nâng cao trách nhiệm và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày

03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 17/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh và tăng cường kỷ luật, xiết chặt kỷ cương hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 28/01/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quyết định số 03/QĐ-BĐG ngày 04/01/2017 về việc ban hành quy chế văn hóa công sở. Trong năm, Trung tâm đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định, chưa có trường hợp nào phản ánh về việc công chức, viên chức, người lao động có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, đơn vị đến liên hệ công tác.

e) Việc công chức, viên chức, người lao động nộp lại quà tặng

Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà quà tặng của công chức, viên chức, người lao động được Lãnh đạo Trung tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật PCTN, Nghị định 159/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Trong năm 2019 chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

f) Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức, người lao động nhằm phòng ngừa tham nhũng

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, Nghị định số 159/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Trung tâm thường xuyên rà soát các vị trí công tác, thời hạn định kỳ chuyển đổi để tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện chuyển đổi. Trong năm 2019, Trung tâm không có trường hợp chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật.

g) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Lãnh đạo Trung tâm phân công cho viên chức phụ trách công tác tổng hợp - văn phòng chịu trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với các cá nhân thuộc diện kê khai, đồng thời đề xuất việc xác minh, xem xét xử lý vi phạm (nếu có) và tổng hợp báo cáo theo quy định. Theo đó, tổng số cán bộ, công chức, viên chức đã kê khai và được công khai Bản kê khai tài sản thu nhập năm 2018 là 03 người, đạt tỷ lệ 100% so với yêu cầu. Trong đó, số bản kê khai được công khai trong là: 03/3.

h) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Hiện tại, Trung tâm đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực đấu giá tài sản phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (đã được công bố

theo Quyết định số 2212/QĐ-STP ngày 20/9/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình). Trung tâm tiếp tục đầu tư, mua sắm, sửa chữa các thiết bị, phương tiện làm việc; trang bị các thiết bị cần thiết để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức đấu giá (máy scan, máy chiếu, camera theo dõi các cuộc đấu giá, chữ ký số...). Trung tâm tiếp tục triển khai nghiêm túc việc sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý nhân sự, phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; để phục vụ việc trao đổi văn bản điện tử trong hoạt động quản lý nhà nước, đa số văn bản đi và văn bản đến được thực hiện qua hệ thống quản lý văn bản; sử dụng phần mềm Quản lý nhân sự, thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu khi có thay đổi. Hiện tại, Trung tâm đã xây dựng xong Trang thông tin điện tử riêng của đơn vị và đã đưa vào hoạt động, nhằm cung cấp thông tin rộng rãi về đấu giá tài sản cho các tổ chức và cá nhân được biết. Theo đó, Trung tâm đã phân công 01 chuyên viên Tổng hợp - Văn phòng trực tiếp sử dụng Phần mềm Quản lý nhân sự và thực hiện cập nhật các thông tin liên quan; quán triệt 100% viên chức cập nhật, tiếp nhận và xử lý văn bản trong tài khoản cá nhân trên phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Trung tâm có 17/20 tài khoản thư điện tử công vụ. Trung tâm đã quán triệt các viên chức, người lao động thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ để trao đổi công việc.

Đã tiếp tục quán triệt toàn thể viên chức và người lao động chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin; thường xuyên truy cập vào Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp. Đồng thời, tiếp tục đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho viên chức, người lao động trong Trung tâm, từng bước hiện đại hóa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác đấu giá tài sản.

Việc thanh toán lương và một số khoản chi khác cơ bản thực hiện thông qua tài khoản cá nhân.

i) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Không có trường hợp nào.

k) Các nội dung khác đã được thực hiện nhằm phòng, chống tham nhũng

Đã thực hiện công khai mức thu và thu các khoản thu phí đấu giá và phí dịch vụ đấu giá, đã thực hiện nộp thuế, nộp phí vào ngân sách theo quy định; lập sổ sách chứng từ, báo cáo tài chính theo quy định. Năm 2020, Đoàn Kiểm tra của Cục thuế tỉnh Quảng Bình đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế, phí, lệ phí tại Trung tâm thời kỳ từ năm 2017 đến năm 2019 và đã có Biên bản kiểm tra ngày 30/11/2020, nên Đoàn Thanh tra không thực hiện thanh tra nội dung này, Trung tâm tự chịu trách nhiệm đối với nội dung này.

Trung tâm đã thực hiện công khai tình hình sử dụng kinh phí hàng năm trong hội nghị công chức, viên chức, người lao động của Trung tâm; đã thực hiện chế độ tiền lương và chính sách khác cho viên chức, người lao động theo quy định. Đa số các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho viên chức, người lao động được Trung tâm chi trả qua tài khoản ngân hàng.

Công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện và xử lý tham nhũng: Thông qua

các hoạt động tự kiểm tra nội bộ; Kiểm tra, giám sát của Chi bộ, tổ chức Đảng; Thanh tra; Giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện trường hợp nào tham nhũng và có hiện tượng tham nhũng.

l) *Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN*: Trung tâm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống tham nhũng theo quy định.

4. Tình hình hoạt động tài chính của đơn vị

4.1. Tình hình thu

a) Nguồn kinh phí Ngân sách Nhà nước cấp: 1.246.000.000 đồng

b) Nguồn thu khác:

- Tổng số thu trong năm: 3.109.586.701 đồng. Trong đó:

+ Thu thù lao dịch vụ đấu giá: 3.109.432.417 đồng

+ Thu lãi tiền gửi: 154.284 đồng

4.2. Tình hình chi hoạt động thường xuyên

a) *Tổng các khoản chi thanh toán cho cá nhân*: 2.454.532.946 đồng. Trong đó:

- Khoản tiền lương: 1.815.065.602 đồng

+ Ngân sách cấp: 1.012.511.617 đồng

+ Nguồn khác: 802.553.985 đồng

- Các khoản đóng góp theo lương: 333.475.191 đồng

- Thu nhập tăng thêm: 305.992.153 đồng

b) *Các khoản chi cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ đã được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị*

- Văn phòng phẩm: 43.424.347 đồng

- Kinh phí sửa chữa, thay thế phụ tùng ô tô: 15.350.000 đồng

- Sử dụng điện thoại tại cơ quan: 2.768.737 đồng

- Khoản điện thoại: 5.400.000 đồng

- Sử dụng dịch vụ công cộng: 2.136.000 đồng

- Công tác phí: 158.500.000 đồng

c) *Các khoản chi cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ chưa có quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị*: Không có

d) *Báo cáo tổng số chi sửa chữa lớn, mua sắm tài sản thiết bị (lập danh mục các loại mua sắm tài sản, thiết bị, sửa chữa lớn...)*: Không có

đ) *Báo cáo hoạt động kinh doanh*

- Ngân sách cấp: 1.246.000.000 đồng

- Tổng số thu trong năm: 3.109.586.701 đồng

- Chi trong năm: 4.355.586.701 đồng

4.3. *Việc trích lập sử dụng các quỹ*: Không.

Nhìn chung, qua thanh tra, công tác quản lý tài chính của đơn vị nhận thấy, đơn vị đã chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu chi ngân sách, việc mua sắm, sử dụng và quản lý chặt chẽ tài sản nhà nước, việc quản lý nguồn kinh phí tự chủ chi thường xuyên cơ bản thực hiện theo quy định, tạo điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần tăng thêm thu nhập, cải thiện đáng kể đời sống viên chức, người lao động đơn vị. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và các quy định của pháp luật có liên quan.

B. Tồn tại, thiếu sót

- Một số văn bản phân căn cứ của Quyết định số 248/QĐ-ĐGTS ngày 28/12/2018 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ quản lý và sử dụng tài sản công năm 2019 đã hết hiệu lực.

- Một số khoản thanh toán khoản chi chưa đầy đủ chứng từ theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Trung tâm đã cơ bản thực hiện và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí địa điểm tiếp công dân phù hợp; đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đã cử viên chức tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở cơ quan, Giám đốc Trung tâm trực tiếp tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng tại phòng tiếp dân của đơn vị. Đã xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019; quy chế chi tiêu nội bộ quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị. Đã thực hiện các hoạt động công khai minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách mua sắm công; việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của đơn vị; công khai minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc của tổ chức cá nhân; việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập...

2. Tồn tại, thiếu sót

Một số văn bản phân căn cứ của Quyết định số 248/QĐ-ĐGTS ngày 28/12/2018 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ quản lý và sử dụng tài sản công năm 2019 đã hết hiệu lực. Một số khoản thanh toán khoản chi chưa đầy đủ chứng từ theo quy định.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm

Một số tồn tại, thiếu sót trong hoạt động của đơn vị là các sai sót thường gặp do chưa kịp thời cập nhật các quy định của pháp luật mới để đưa vào Quy chế chi tiêu nội bộ, kế toán chưa chặt chẽ trong kiểm soát chứng từ chi, thủ trưởng đơn vị thiếu soát xét trước khi ký duyệt. Nhìn chung ưu điểm của Trung tâm là cơ bản và nổi trội cần phát huy.

Trung tâm đã thừa nhận những sai sót, tiếp thu các ý kiến góp ý, trao đổi mà Sở Tư pháp (cụ thể là Đoàn thanh tra) đã chỉ ra, xin khắc phục các tồn tại, thiếu sót và rút kinh nghiệm trong thời gian đến.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG TRONG QUÁ TRÌNH TIẾN HÀNH THANH TRA; KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT; KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHO PHÙ HỢP

1. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã được áp dụng trong quá trình tiến hành thanh tra; kiến nghị các biện pháp xử lý hành vi vi phạm pháp luật

- Sở Tư pháp (cụ thể là Đoàn Thanh tra) đã nhắc nhở, trao đổi trực tiếp để Trung tâm biết, chủ động khắc phục những thiếu sót đã nêu và rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trong thời gian tới.

- Kiến nghị các biện pháp xử lý hành vi vi phạm pháp luật: Không.

2. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý hoặc hủy bỏ quy định trái pháp luật phát hiện qua thanh tra: Không.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU KHÁC

1. Đối với Bộ Tư pháp


Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản; xây dựng trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản.

2. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao cũng như trong việc quản lý, điều hành mọi hoạt động của đơn vị theo Quy định số 01-QĐ/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 888/QĐ-STP ngày 15/5/2018 của Sở Tư pháp. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị;

- Phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được, rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo đúng pháp luật, tiết kiệm. Rút kinh nghiệm và khắc phục kịp thời đối với các khoản chi mà thủ tục, chứng từ chưa chặt chẽ (đã được Đoàn Thanh tra chỉ ra). Cần thực hiện tiết kiệm chi để thực hiện trích lập các loại quỹ theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra chấp hành pháp luật về trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị về tại Trung tâm và một số kiến nghị. Sở Tư pháp yêu cầu Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản khắc phục các sai sót đã nêu tại Phần B, Khoản 2 Mục III và Khoản 2 Mục V của Văn bản này, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra cho Sở Tư pháp trước ngày 30/3/2021. /

Nơi nhận: 

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm DVĐGTS;
- Lưu VT-HSTT.



GIÁM ĐỐC

Trần Chí Tiến